

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TBV21B1LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH04028** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Cây trồng 1 - 2**
Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTBV0390	Nguyễn Lê Thúy Hằng	17/08/2006			7	6.5	6.0		9.5		8.3
2	21BTBV0394	Nguyễn Thị Hồng Huyền	15/12/2006			8	7.0	7.5		8.0		7.8
3	21BTBV0396	Nguyễn Ngọc Lân	07/01/2006			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	21BTBV0397	Phạm Thị Tuyết Mi	08/05/2006			7	6.5	6.0		8.5		7.7
5	21BTBV0412	Phan Thị Tiên Tiên	30/05/2006			5	5.0	5.0		7.5		6.5
6	21BTBV0416	Lâm Thị Hồng Trinh	10/11/2006			7	6.5	6.0		9.5		8.3

Châu Đốc, ngày 8 tháng 2 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Ngô Thị Thanh Tâm